TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:05/2018/HSST *Ngày 13/3/2018*	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Oanh

Ông Bùi Thanh Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Giang Thị Mến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

***- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Lệnh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm: 1987; Sinh tại: Xã N, huyện H, tỉnh NB; Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã N, huyện H, tỉnh NB; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn K và bà Đinh Thị X; Có vợ tên là Nguyễn Thị Thu L và con có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo T bị bắt tạm giữ từ ngày 06/12/2017 đến ngày 07/12/2017 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh NB, có mặt

- *Người làm chứng:*

Ông Trần Văn L, sinh năm 1961

Trú tại: Phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh NB, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 06/12/2017, Lê Văn T, sinh năm 1987 đi bộ từ nhà ở thôn P, xã N, huyện H, tỉnh NBra thị trấn T, huyện H tìm mua ma tuý để sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực ngã tư thuộc phố T, thị trấn T, Tâm gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, đi đến gần T hỏi: *"Anh có bán ma tuý không"* người

đàn ông trả lời: *"Có"*. T lấy trong túi ra 100.000đ đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho T một vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng, T mở vỏ bao thuốc lá ra xem thấy bên trong có một gói nhỏ, T biết là Heroine. T cầm vỏ bao thuốc lá bằng tay trái đi tìm nơi sử dụng. Đúng lúc này tổ công tác công an huyện H đang tuần tra, thấy T có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra hành chính. T đã tự giác giao nộp vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng đang cầm ở tay trái, bên trong có chứa 01 gói nhỏ được bọc bằng mảnh giấy mầu vàng, tiếp theo là ni lông mầu đen, trong cùng là chất bột dạng cục mầu trắng và khai nhận đó là Heroine. Tổ công tác đã niêm phong gói nhỏ cùng vỏ bao thuốc lá Thăng Long theo qui định của pháp luật. Sau đó đưa T và mời những người chứng kiến về trụ sở công an huyện H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan công an huyện H đã tiến hành cân xác định trọng lượng gói nhỏ thu giữ của Lê Văn T và sau đó gửi đi giám định

Tại bản kết luận giám định số 241/KLGĐ - PC54 - MT ngày 07/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh NB kết luận: Mẫu bột dạng cục mầu trắng gửi đi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1291 gam là ma tuý loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, có số thứ tự 20 Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 08/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Lê Văn T về tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Phiên toà hôm nay VKSND huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Lê Văn T phạm tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***, áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt: Lê Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 06/12/2017. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ 0,0862 gam Heroine còn lại sau khi đã tách mẫu giám định và cùng vỏ bao thuốc lá Thăng Long và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong niêm phong ban đầu

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Văn T khai nhận, do nghiện ma tuý, chiều ngày 06/12/2017 bị cáo đi bộ từ nhà ở thôn P, xã N, huyện H, tỉnh NB, ra khu vực thị trấn T, huyện Htìm mua ma tuý để sử dụng cho bản thân, khi mua được ma tuý của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, với giá 100.000đ. Bị cáo T cầm gói ma tuý ở tay trái đi tìm nơi sử dụng, thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma tuý cho cơ quan công an và khai nhận đó là ma túy, bị cáo vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 241/KLGĐ - PC45 - MT ngày 07/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh NB, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét

thấy bị cáo T có hành vi cất giấu 01 gói chất bột dạng cục mầu trắng có trọng lượng 0,1291 gam, loại Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của chính phủ, để sử dụng cho bản thân, đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, nguyên nhân lây lan những căn bệnh xã hội và một loạt các tội phạm khác. Mặt khác bị cáo T là đối tượng nghiện ma túy, có lai lịch nhân thân xấu. Ngày 25/11/2016 bị công an phường NP, thành phố N, tỉnh NB xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, bị cáo T không lấy đó làm bài học sống có ích cho bản thân và cho xã hội, mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường nghiện ngập, coi thường kỷ cương phép nước, nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Khi quyết định hình phạt, hội đồng xét xử xét thấy cần đối chiếu với Điều luật tương ứng theo khoản 1 Điều 194 bộ luật hình sự năm 1999 thì có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, theo khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự năm 2015, đã có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 thì có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn áp dụng có lợi cho bị cáo, để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét thái độ của bị cáo, đã tự giác giao nộp gói ma túy và thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được qui định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ xung: HĐXX xét thấy bị cáo T, với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ xung, phạt tiền đối với bị cáo T

Ngoài ra trong vụ án này, bị cáo T khai có mua ma túy của người đàn ông khoảng 30 tuổi ở khu vực thị trấn T, huyện H, tỉnh NB không rõ tên tuổi, địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra công an huyện H không có cơ sở xác minh làm rõ

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 0,0862 gam Heroine còn lại đã thu giữ của bị cáo Lê Văn T

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải nộp theo qui định của pháp luật

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố : Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***

Áp dụng: khoản 1 Điều 194; Điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: **Lê Văn T** 15 *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 06/12/2017

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu huỷ 0,0862 gam Heroine còn lại đã thu giữ của Lê Văn T cùng toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ phong bì đã mở niêm phong, cùng một mảnh ni lông mầu đen và lớp giấy mầu

vàng để gói ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long mầu vàng. Như biên bản bàn giao vật chứng ngày 09/02/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện H

3.Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Tâm phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnhNinh Bình;*
- *VKSND huyện Hoa Lư;*
- *CA huyện Hoa Lư;*
- *THADS huyện Hoa Lư;*
- *Bị cáo;*
- *Luu hồ sơ, lưu án văn.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Xuân Tưởng